

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán  
ngân sách địa phương Quý I năm 2024, tỉnh Bình Phước

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 12 về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2024, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định 2098/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1096/TTr-STC ngày 12 tháng 4 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý I năm 2024, tỉnh Bình Phước (theo các biểu và phụ lục kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, (Quế-16.4).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

**THUYẾT MINH**

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý IV năm 2023,  
tỉnh Bình Phước**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh)

**A. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC: 2.893.101 triệu đồng, đạt 23% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 5% với cùng kỳ năm trước.**

**I. Thu nội địa: 2.567.337 triệu đồng, đạt 22% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 4% so với cùng kỳ năm trước.**

Trong đó:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước: 235.540 triệu đồng, đạt 24% dự toán HĐND tỉnh thông qua và giảm 25% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 252.233 triệu đồng, đạt 48% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 44% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu từ công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 726.482 triệu đồng, đạt 35% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 35% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu thuế thu nhập cá nhân: 291.429 triệu đồng, đạt 34% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 1% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu thuế bảo vệ môi trường: 31.709 triệu đồng, đạt 24% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 7% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu lệ phí trước bạ: 61.596 triệu đồng, đạt 18% dự toán HĐND tỉnh thông qua và giảm 41% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu phí, lệ phí: 42.433 triệu đồng, đạt 28% dự toán HĐND tỉnh thông qua, giảm 10% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 2.764 triệu đồng, đạt 18% dự toán HĐND tỉnh thông qua, giảm 16% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu tiền sử dụng đất: 171.699 triệu đồng, đạt 5% dự toán HĐND tỉnh thông qua và giảm 47% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu tiền thuê đất: 27.416 triệu đồng, đạt 2% dự toán HĐND tỉnh thông qua và giảm 57% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu xổ số kiến thiết: 617.402 triệu đồng, đạt 49% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 24% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu khác ngân sách: 96.718 triệu đồng, đạt 27% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 49% so với cùng kỳ năm trước.

**II. Thu từ Hải quan: 324.676 triệu đồng, đạt 25% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 18% so với cùng kỳ năm trước.**

**B. TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG: 3.798.300 triệu đồng, đạt 23% dự toán HĐND tỉnh thông qua và giảm 18% so với cùng kỳ năm trước.**

**I. Chi đầu tư phát triển** (bao gồm chi quyết toán các công trình năm trước chuyển sang): 2.053.322 triệu đồng, đạt 36% dự toán HĐND tỉnh thông qua và giảm 33% so với cùng kỳ năm trước.

**II. Chi thường xuyên:** 1.743.890 triệu đồng, đạt 20% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 12% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

1. Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo dạy nghề: 763.008 triệu đồng, đạt 21% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 20% so với cùng kỳ năm trước.

2. Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 9.937 triệu đồng, đạt 38% dự toán HĐND tỉnh thông qua và giảm 27% so với cùng kỳ năm trước.

3. Chi sự nghiệp y tế: 169.391 triệu đồng, đạt 24% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 1% so với cùng kỳ năm trước.

4. Chi sự nghiệp thể thao và du lịch: 15.315 triệu đồng, đạt 26% dự toán HĐND tỉnh thông qua và giảm 21% so với cùng kỳ năm trước.

5. Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin: 21.632 triệu đồng, đạt 59% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 105% so với cùng kỳ năm trước.

6. Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình: 15.315 triệu đồng, đạt 14% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 54% so với cùng kỳ năm trước.

7. Chi sự nghiệp kinh tế: 145.586 triệu đồng, đạt 7% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 1% so với cùng kỳ năm trước.

8. Chi sự nghiệp môi trường: 1.025 triệu đồng, đạt 1% dự toán HĐND tỉnh thông qua và giảm 82% so với cùng kỳ năm trước.

9. Chi quản lý hành chính: 411.864 triệu đồng, đạt 31% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 11% so với cùng kỳ năm trước.

10. Chi đảm bảo xã hội: 74.316 triệu đồng, đạt 17% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 11% so với cùng kỳ năm trước./.